

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 23-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Bích Hồng;

2. Ông Nguyễn Văn Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Văn N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04/7/1972 tại Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T và bà Vũ Thị C, có vợ Nguyễn Thị Kim A, có 01 con sinh năm 1994; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 12/6/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản của công dân”; năm 2009 và năm 2013 bị áp dụng biện pháp đi cai nghiện bắt buộc tại Vũ Oai, Hoành Bồ, Quảng Ninh; bị bắt ngày 28/9/2018 (Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều), có mặt.

Người chứng kiến:

Anh Trịnh Xuân C, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện nhiều loại chất ma túy, nên khoảng 09 giờ ngày 28/9/2018, Lưu Văn N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 14Z1-347.90 đi từ nhà đến khu vực chân cầu Bính, thuộc thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) túi nilon ma túy dạng đá, 01 (một) túi nilon ma túy loại Heroine, và 01 (một) túi nilon bên trong chứa 04 (bốn) viên ma túy loại hồng phiến (trong đó có 01 viên bị vỡ) với tổng số tiền là 950.000đ (chín trăm năm mươi nghìn đồng), mục đích để sử dụng. Sau đó N cất toàn bộ số ma túy này vào chiếc ví giả da màu nâu và để vào trong cốp xe, rồi Nghĩ điều khiển xe mô tô quay về nhà. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày khi N đi về đến khu vực thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an thị xã Đông Triều yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện thu giữ bên trong cốp xe của N 01 chiếc ví giả da bên trong có 02 (hai) túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng, và 01 (một) túi nilon bên trong chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu hồng (trong đó có 01 viên bị vỡ), 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu xanh, 01 (một) viên nén màu vàng cùng 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Lưu Văn N.

Tại bản kết luận giám định số: 622/GĐMT ngày 02/10/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

Mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng: 0,203gam (không phải hai không ba gam);

Mẫu vật ký hiệu M2, M4 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng như sau: M2: 0,187gam (không phải một tám bảy gam) và M4: 0,385gam (không phải ba tám lăm gam);

Mẫu vật ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; khối lượng: 0,103gam (không phải một không ba gam);

Mẫu vật ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, MDMA, có khối lượng: 0,312gam (không phải ba một hai gam);

Mẫu vật ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy; Loại: MDMA, có khối lượng: 0,259gam (không phải hai năm chín gam).

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-ĐT ngày 02/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lưu Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

i) Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Lưu Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/9/2018; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng số ma túy hoàn lại sau giám định theo niêm phong số 622/GĐMT, trả lại Lưu Văn N 01 chứng minh thư nhân dân số 100251954 và 01 ví giả da màu nâu theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để có điều kiện cải tạo, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn N khai nhận vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 28/9/2018, tại thôn Tân Yên, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; các chất ma túy gồm các loại là: Heroine, Methamphetamine, MDMA, tổng khối lượng 1,246gam (Một phẩy hai bốn sáu gam) và chất ma túy loại Ketamine, khối lượng là 0,203 (không phẩy hai không ba gam), mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của anh Trịnh Xuân C và anh Nguyễn Văn H là những người chứng kiến sự việc Công an thị xã Đông Triều bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Văn N do Công an thị xã Đông Triều lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ 15 phút ngày 28/9/2018 và biên bản

niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày. Ngoài ra còn phù hợp với Kết luận giám định số: 622/GĐMT ngày 02/10/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng: 0,203gam (không phải hai không ba gam);

Mẫu vật ký hiệu M2, M4 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng như sau: M2: 0,187gam (không phải một tám bảy gam) và M4: 0,385gam (không phải ba tám lăm gam);

Mẫu vật ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; khối lượng: 0,103gam (không phải một không ba gam);

Mẫu vật ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, MDMA, có khối lượng: 0,312gam (không phải ba một hai gam);

Mẫu vật ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy; Loại: MDMA, có khối lượng: 0,259gam (không phải hai năm chín gam).

Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; các chất ma túy gồm các loại là: Heroine, Methamphetamine, MDMA, tổng khối lượng 1,246gam (Một phải hai bốn sáu gam) và chất ma túy loại Ketamine, khối lượng là 0,203 (không phải hai không ba gam), mục đích để sử dụng, bị phát hiện bắt giữ vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 28/9/2018, tại thôn Tân Yên, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo tàng trữ nhiều loại ma túy mà tổng khối lượng của các chất ma túy đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-ĐT ngày 02/01/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mặc dù đã hai lần bị áp dụng cai nghiện bắt buộc mà chưa từ bỏ được, vẫn nghiện chất ma túy, mà tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích sử dụng, là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cho nên, áp dụng cho bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù đã được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng, các vấn đề khác và án phí:

Sô ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 622/GĐMT cần tịch thu tiêu hủy;

Trả lại Lưu Văn N 01 chứng minh thư nhân dân số 100251954 và 01 ví giả da màu nâu, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo;

Cơ quan điều tra thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-347.90, nhưng xác định chủ sở hữu là của chị Lưu Thị Diệu H, nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng tại giai đoạn điều tra, trả lại chị H, chị H đã nhận và không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Liên quan trong vụ án còn người đàn ông bán ma túy cho Lưu Văn N, nhưng quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/9/2018.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 622/GĐMT;

Trả lại bị cáo Lưu Văn Nghi 01 (một) Chứng minh thư nhân dân và 01 (một) ví giả da màu nâu.

Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 19, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 02/01/2019.

Buộc bị cáo Lưu Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an TX. Đông Triều;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam